

Số: 40/CV-BV
V/v yêu cầu báo giá thiết bị y tế, vật tư xét
nghiệm

Ba Tri, ngày 17 tháng 7 năm 2025

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Bệnh viện Đa khoa khu vực Ba Tri có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu: Mua thiết bị y tế, vật tư xét nghiệm trong khi chờ kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu: mua thiết bị y tế, vật tư xét nghiệm sử dụng năm 2025 của Bệnh viện Đa khoa khu vực Ba Tri (lần 2) với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Đa khoa khu vực Ba Tri. Số 29 Phan Ngọc Tông, T.T Ba Tri, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá: Phan Thị Anh Thi, Nhân viên khoa Dược Bệnh viện Đa khoa khu vực Ba Tri, SĐT: 0834989747. Gmail: khoaduocbatri@gmail.com.

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- *Nhận trực tiếp tại địa chỉ:* Bệnh viện Đa khoa khu vực Ba Tri. Số 29 Phan Ngọc Tông, T.T Ba Tri, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre.

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 08h ngày 18 tháng 7 năm 2025 đến trước 17h ngày 27 tháng 7 năm 2025.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày 27 tháng 7 năm 2025.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

- Danh mục thiết bị y tế/ linh kiện, phụ kiện, vật tư thay thế sử dụng cho trang thiết bị y tế (gọi chung là thiết bị).

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng/khối lượng	ĐVT
-----	----------	--	---------------------	-----

1	Fuji trám răng	Dùng trám răng. Chất lượng theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất	2	Hộp
2	Composite đặc trám răng	Dùng trám răng. Chất lượng theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất	5	Ống
3	Mũi khoan kim cương tròn	Dùng trám răng. Chất lượng theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất	20	Mũi
4	Mũi khoan kim cương búp lửa	Dùng trám răng. Chất lượng theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất	10	Mũi
5	Mũi khoan kim cương trụ	Dùng trám răng. Chất lượng theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất	20	Mũi
6	Mũi khoan trụ phẫu thuật cán dài 28mm	Dùng trám răng. Chất lượng theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất	24	Mũi
7	Etching trám răng	Dùng trám răng. Chất lượng theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất	4	Tuýp
8	Tăm bông	Dùng trám răng. Lọ ≥ 100 que	2	Lọ
9	Đai nhựa trám răng	Dùng trám răng. Chất lượng theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất	1	Gói
10	Sò đánh bóng	Vật liệu đánh bóng	30	Viên
11	Ống hút nước bột	Hỗ trợ trong khám răng. Chất lượng theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất	9	Gói
12	Kim gai nội nha trắng	Dùng để điều trị tủy. Chất lượng theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất	3	Vĩ
13	Kim gai nội nha vàng	Dùng để điều trị tủy. Chất lượng theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất	3	Vĩ
14	Kim gai nội nha xanh	Dùng để điều trị tủy. Chất lượng theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất	3	Vĩ
15	Euginol	Dùng trám răng. Chất lượng theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất Lọ ≥ 30 ml	1	Lọ
16	Trâm nội nha 25mm từng loại	Dùng trám răng. Chất lượng theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất	14	Vĩ
17	Trâm nội nha 25mm đủ loại	Dùng trám răng. Chất lượng theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất	2	Vĩ

18	Côn chính có vạch	Dùng để điều trị tủy. Chất lượng theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất	10	Hộp
19	Endomethason	Dùng để điều trị tủy. Chất lượng theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất Hộp $\geq 14g$	1	Lọ
20	Môi trường dung nạp 6,5% NaCl	Phát hiện khả năng dung nạp 6,5 % sodium chloride của vi khuẩn để phân biệt Enterococcus với non - enterococcus. Lọ $\geq 2ml$	40	lọ
21	Đĩa kháng sinh các loại	Đĩa được tẩm kháng sinh đúng nồng độ quy định. Chất lượng, quy cách theo tiêu chuẩn nhà sản xuất	5	lọ
22	Bile Esculin Agar	Môi trường nuôi cấy để phân biệt Enterococcus (hoặc Streptococcus nhóm D) với các Streptococcus không thuộc nhóm D. Lọ $\geq 1ml$	40	lọ
23	Bộ định danh IVD NK IDS GNR	Bộ định danh IVD NK-IDS 14GNR là một hệ thống gồm 14 thử nghiệm sinh hoá.	2	bộ
24	Môi trường BA	Môi trường phân biệt được 3 kiểu hình tiêu huyết (α , β , γ) của Streptococcus	60	đĩa
25	BHI 2 pha	Chai cấy máu hai pha dùng để thực hiện xét nghiệm cấy máu tìm tác nhân gây nhiễm khuẩn huyết. Chai $\geq 50ml$. Quy cách ≤ 10 chai/hộp	10	chai
26	Băng keo lụa dùng cho nhi	Băng vải lụa đan dệt taffeta, màu trắng, số sợi 44x18/cm ² . Bờ răng cưa hai bên giúp xé dễ dàng, không cần dùng kéo. Keo: Oxyd kẽm không dùng dung môi. Kích thước đúng 2,5cm x 5m.	120	Cuộn
27	Chỉ khâu tiêu trung bình Chromic catgut 3/0	Chỉ tự nhiên, tan chậm, đơn sợi, chất liệu collagen tinh khiết, số 3/0, chỉ dài 75cm, kim tròn 26mm phủ silicon, cong 1/2 vòng tròn,	12	Tép
28	Chỉ khâu không tiêu Polyamide 10/0	Chỉ tổng hợp không tan, đơn sợi, chất liệu Polyamid 6-6.6, số 10/0, chỉ dài 30cm, 2 kim hình thang 6mm phủ silicon, cong 3/8 vòng tròn.	12	Tép
29	Chỉ khâu không tiêu Polyamide 7/0	Chỉ tổng hợp không tan, đơn sợi, chất liệu Polyamid 6-6.6, số 7/0, chỉ dài 75cm, kim tam giác 13mm phủ silicon, cong 3/8 vòng tròn.	36	Tép
30	Test chỉ thị hóa học kiểm tra chất lượng tiệt khuẩn y tế	Test hóa học kiểm soát tiệt trùng dụng cụ y tế bằng hơi nước. Chất lượng đạt tiêu chuẩn của nhà sản xuất	800	Test

31	Đè lưỡi gỗ tiết trùng	Chất liệu gỗ kích thước khoảng: 150mm x 20 mm x 2 mm, đã tiết trùng. Đóng gói và chất lượng theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất	2.500	Cây
32	Điện cực tim	miếng dán sử dụng đo điện tâm đồ đường kính $\geq 28\text{mm}$, bám dính, không làm dị ứng và đau da	200	Cái
33	Giấy siêu âm trắng đen UPP 110S	Gel trong, không mùi. Gel thân nước, không bọt khí, không cặn, không chất ăn mòn ≥ 5 lít/thùng.	30	Cuộn
34	Anti D	Thuốc thử trong suốt, không cặn, không lẫn tạp chất. Chất lượng theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất. Lọ $\leq 10\text{ml}$	3	Lọ
35	Ống nghiệm EDTA	Ống nghiệm nhựa PP 5 ml (12 x 75mm). Sử dụng chất kháng đông K2/K3-EDTA để giữ các tế bào trong máu luôn ở trạng thái tách rời tối đa từ 6-8h	4.800	Ống
36	Test sốt xuất huyết (NS1)	Test được đóng trong túi riêng, hàn kín. Test có độ nhạy, độ đặc hiệu cao. Chất lượng theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất	400	Test
37	Bơm tiêm 20cc kim 23x1 (sử dụng cho máy chạy thận nhân tạo)	Bơm tiêm nhựa liền kim 20ml, cỡ kim 23G; 25G. Pít tông có khía bề gãy để hủy sau khi sử dụng; Bề mặt gioăng phẳng giúp đuổi khí dễ dàng và đẩy hết thuốc khi tiêm, không chứa độc tố DEHP	300	Cây
38	Bộ dây chạy thận nhân tạo	Một bộ dây bao gồm : dây lọc thận, dây truyền dịch, túi xả 2000ml và có 2 transducer. Đường kính dây bơm khoảng 12.2mmx8.2mmx dài khoảng 400mm	150	Bộ
39	Kim thận nhân tạo (G17)	Dấu hiệu chấm màu đỏ hoặc đen nhận biết vị trí đầu vát. Lòng kim tráng silicon. Có lỗ phía sau kim động mạch.	500	Cây
40	Nẹp đùi bàn chân chống xoay	Chất liệu vải cotton, vải có lỗ thoáng khí, vải tricot. Khóa velcro, nẹp hợp kim nhôm, hệ thống dán xé ngoài nhập, chiều cao của nẹp từ 65cm-75cm	15	Cái
41	Kim nha số 27	Dùng trám răng. Chất lượng theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất	500	Cây
42	Dịch lọc máu liên tục (dịch lọc thận) (Acid)	Dung dịch lọc thận thành phần: Natriclorid: 2708, 69g; Kaliclorid: 67,10g; Calci clorid.2H ₂ O: 99,24g; Manesi clorid 6H ₂ O: 45,75g; Acid	1000	lít

		Acetic băng: 81,00g; Glucose.H ₂ O: 494,99g; - Nước tinh khiết vừa đủ		
43	Dịch lọc máu liên tục (dịch lọc thận) (Base)	Dung dịch lọc thận thành phần: Natri bicarbonat: 840g; Diantri Edetat.2H ₂ O: 0,5g; - Nước tinh khiết vừa đủ	1800	lít
44	Hóa chất dùng cho xét nghiệm Creatinine Enzymatic	Hóa chất dùng cho xét nghiệm Creatinine trong máu. Quy cách: R1 ≤ 60ml+ R2 ≤ 40ml	320	ml

2. Địa điểm cung cấp, lắp đặt; các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, lắp đặt, bảo quản thiết bị y tế: Tại Bệnh viện đa khoa khu vực Ba Tri.

3. Thời gian giao hàng dự kiến: tháng 08/2025.

Rất mong sự hợp tác của các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam để Bệnh viện Đa khoa khu vực Ba Tri hoàn thành nhiệm vụ được phân công.

Trân trọng kính chào./.

Nơi nhận:

- BGĐ (để biết);
- Các công ty cung ứng;
- Lưu: VT, KD.

